

Muy
Nhà

**ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 3904 /QĐ-UBND

Hải Phòng, ngày 21 tháng 9 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc công bố danh mục thủ tục hành chính ban hành mới,
được sửa đổi, bổ sung và bị bãi bỏ trong lĩnh vực giám định tư pháp
thuộc phạm vi, chức năng quản lý nhà nước của Sở Tư pháp**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16/6/2025;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08/6/2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 48/2013/NĐ-CP ngày 14/5/2013 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07/8/2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Nghị định số 118/2025/NĐ-CP ngày 09/6/2025 của Chính phủ về thực hiện thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông tại Bộ phận Một cửa và Cổng Dịch vụ công quốc gia; Nghị định số 367/2025/NĐ-CP ngày 31/12/2025 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 118/2025/NĐ-CP ngày 09/6/2025 về thực hiện thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông tại Bộ phận Một cửa và Cổng Dịch vụ công quốc gia; Nghị định số 309/2026/NĐ-CP ngày 05/8/2026 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 118/2025/NĐ-CP và Nghị định số 367/2025/NĐ-CP về thực hiện thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông tại Bộ phận Một cửa và Cổng Dịch vụ công quốc gia;

Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31/10/2017 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn về nghiệp vụ kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 03/2025/TT-VPCP ngày 15/9/2025 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn thi hành một số nội dung của Nghị định số 118/2025/NĐ-CP ngày 09/6/2025 của Chính phủ về thực hiện thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông tại Bộ phận Một cửa và Cổng Dịch vụ công quốc gia;

Căn cứ Quyết định số 1998/QĐ-BTP ngày 03/9/2026 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành; thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung; thủ tục hành chính bị bãi bỏ trong lĩnh vực giám định tư pháp thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Tư pháp;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tư pháp tại Tờ trình số 4334/TTr-STP ngày 08/9/2026.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố kèm theo Quyết định này danh mục 19 thủ tục hành chính ban hành mới, được sửa đổi, bổ sung và bị bãi bỏ trong lĩnh vực giám định tư pháp thuộc phạm vi, chức năng quản lý nhà nước của Sở Tư pháp.

(Chi tiết tại Phụ lục kèm theo)

Điều 2. Trách nhiệm thực hiện

1. Sở Tư pháp có trách nhiệm tổ chức thực hiện, hướng dẫn giải quyết thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền, cung cấp nội dung thủ tục hành chính đến Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố, Trung tâm Phục vụ hành chính công các xã, phường, đặc khu để niêm yết công khai, hướng dẫn, tiếp nhận và trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính bảo đảm đúng quy định.

2. Văn phòng Ủy ban nhân dân thành phố, Ủy ban nhân dân các xã, phường, đặc khu có trách nhiệm niêm yết công khai thủ tục hành chính tại Trung tâm Phục vụ hành chính công đảm bảo kịp thời, đúng quy định.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân thành phố, Giám đốc Sở Tư pháp, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường, đặc khu, Giám đốc Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Cục KSTTHC (BTP);
- CT, PCT UBND TP H.M Cường;
- Các PCVP UBND TP;
- Các Phòng TTPVHCC, NC, Cổng TTĐTTP;
- Lưu: VT, P.T.Dương.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Hoàng Minh Cường

Phụ lục

**DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH BAN HÀNH MỚI, ĐƯỢC SỬA ĐỔI, BỔ SUNG VÀ BỊ BÃI BỎ
TRONG LĨNH VỰC GIÁM ĐỊNH TƯ PHÁP THUỘC PHẠM VI, CHỨC NĂNG QUẢN LÝ NHÀ NƯỚC CỦA SỞ TƯ PHÁP**
(Kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày / /2026 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố)

I. DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH MỚI BAN HÀNH (10 TTHC)

STT	Mã TTHC	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết		Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý
			Theo quy định	Sau cắt giảm			
THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP TỈNH							
1.	1.116546	Bổ nhiệm lại và cấp thẻ giám định viên tư pháp	05 ngày làm việc	2,5 ngày làm việc	Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố và cấp xã	Không quy định	- Luật Giám định tư pháp số 105/2025/QH15; - Nghị định số 177/2026/NĐ-CP ngày 19/5/2026 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Giám định tư pháp;
2.	1.116547	Công nhận người giám định tư pháp theo vụ việc	08 ngày làm việc	04 ngày làm việc c	Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố và cấp xã	Không quy định	- Luật Giám định tư pháp số 105/2025/QH15; - Nghị định số 177/2026/NĐ-CP ngày 19/5/2026 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Giám định tư pháp; - Nghị quyết số 66.7/2025/NQ-CP quy định cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính dựa trên dữ liệu.
3.	1.116548	Hủy bỏ công nhận người	05 ngày làm việc	2,5 ngày làm việc	Trung tâm Phục vụ hành chính	Không quy định	- Luật Giám định tư pháp số 105/2025/QH15;

		giám định tư pháp theo vụ việc			công thành phố và cấp xã		- Nghị định số 177/2026/NĐ-CP ngày 19/5/2026 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Giám định tư pháp.
4.	1.116549	Công nhận tổ chức giám định tư pháp theo vụ việc	08 ngày làm việc	04 ngày làm việc	Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố và cấp xã	Không quy định	- Luật Giám định tư pháp số 105/2025/QH15; - Nghị định số 177/2026/NĐ-CP ngày 19/5/2026 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Giám định tư pháp.
5.	1.116550	Hủy bỏ công nhận tổ chức giám định tư pháp theo vụ việc	05 ngày làm việc	2,5 ngày làm việc	Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố và cấp xã	Không quy định	- Luật Giám định tư pháp số 105/2025/QH15; - Nghị định số 177/2026/NĐ-CP ngày 19/5/2026 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Giám định tư pháp.
6.	1.116551	Thành lập và đăng ký hoạt động của văn phòng giám định tư pháp	20 ngày làm việc	10 ngày làm việc	Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố và cấp xã	Không quy định	- Luật Giám định tư pháp số 105/2025/QH15; - Nghị định số 177/2026/NĐ-CP ngày 19/5/2026 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Giám định tư pháp.
7.	1.116552	Hợp nhất văn phòng giám định tư pháp được tổ chức và hoạt động dưới hình thức công ty hợp	20 ngày làm việc	10 ngày làm việc	Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố và cấp xã	Không quy định	- Luật Giám định tư pháp số 105/2025/QH15; - Nghị định số 177/2026/NĐ-CP ngày 19/5/2026 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Giám định tư pháp.

		danh					
8.	1.116553	Sáp nhập văn phòng giám định tư pháp được tổ chức và hoạt động dưới hình thức công ty hợp danh	20 ngày làm việc	10 ngày làm việc	Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố và cấp xã	Không quy định	- Luật Giám định tư pháp số 105/2025/QH15; - Nghị định số 177/2026/NĐ-CP ngày 19/5/2026 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Giám định tư pháp.
9.	1.116554	Tạm ngừng hoạt động của văn phòng giám định tư pháp	15 ngày làm việc	7,5 ngày làm việc	Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố và cấp xã	Không quy định	- Luật Giám định tư pháp số 105/2025/QH15; - Nghị định số 177/2026/NĐ-CP ngày 19/5/2026 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Giám định tư pháp.
10.	1.116555	Chấm dứt hoạt động văn phòng giám định tư pháp	10 ngày làm việc	05 ngày làm việc	Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố và cấp xã	Không quy định	- Luật Giám định tư pháp số 105/2025/QH15; - Nghị định số 177/2026/NĐ-CP ngày 19/5/2026 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Giám định tư pháp.

II. DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH ĐƯỢC SỬA ĐỔI, BỔ SUNG (07 TTHC)

STT	Mã TTHC	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết		Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý
			Theo quy định	Sau cắt giảm			
THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP TỈNH							
1.	1.001122	Bổ nhiệm và cấp thẻ giám định viên tư pháp	08 ngày làm việc	Không đề xuất cắt giảm	Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố và cấp xã	Không quy định	- Luật giám định tư pháp số 105/2025/QH15; - Nghị định số 177/2026/NĐ-CP ngày 19/5/2026 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Giám định tư pháp; - Nghị quyết số 66.7/2025/NQ-CP quy định cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính dựa trên dữ liệu.
2.	2.000894	Miễn nhiệm và thu hồi thẻ giám định viên tư pháp	05 ngày làm việc	04 ngày làm việc	Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố và cấp xã	Không quy định	- Luật Giám định tư pháp số 105/2025/QH15; - Nghị định số 177/2026/NĐ-CP ngày 19/5/2026 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Giám định tư pháp.
3.	1.009832	Cấp lại thẻ giám định viên tư pháp	05 ngày làm việc	Không đề xuất cắt giảm	Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố và cấp xã	Không quy định	- Luật giám định tư pháp số 105/2025/QH15; - Nghị định số 177/2026/NĐ-CP ngày 19/5/2026 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Giám định tư pháp.

4.	2.000555	Cấp Giấy đăng ký hoạt động của văn phòng giám định tư pháp trong trường hợp thay đổi tên gọi, địa chỉ trụ sở, người đại diện theo pháp luật, danh sách thành viên hợp danh của văn phòng giám định tư pháp	03 ngày làm việc	02 ngày làm việc	Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố và cấp xã	Không quy định	- Luật giám định tư pháp số 105/2025/QH15; - Nghị định số 177/2026/NĐ-CP ngày 19/5/2026 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Giám định tư pháp
5.	1.001117	Cấp lại Giấy đăng ký hoạt động của văn phòng giám định tư pháp trong trường hợp Giấy đăng ký hoạt động bị hư hỏng hoặc bị mất	03 ngày làm việc	02 ngày làm việc	Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố và cấp xã	Không quy định	- Luật giám định tư pháp số 105/2025/QH15; - Nghị định số 177/2026/NĐ-CP ngày 19/5/2026 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Giám định tư pháp
6.	2.000568	Thay đổi, bổ sung lĩnh vực giám định của văn phòng giám định tư pháp	20 ngày làm việc	18 ngày làm việc	Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố và cấp xã	Không quy định	- Luật giám định tư pháp số 105/2025/QH15; - Nghị định số 177/2026/NĐ-CP ngày 19/5/2026 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Giám định tư pháp

7.	1.001216	Chuyển đổi loại hình văn phòng giám định tư pháp	10 ngày làm việc	8,5 ngày làm việc	Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố và cấp xã	Không quy định	- Luật giám định tư pháp số 105/2025/QH15; - Nghị định số 177/2026/NĐ-CP ngày 19/5/2026 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Giám định tư pháp
----	----------	--	------------------	-------------------	---	----------------	---

III. THỦ TỤC HÀNH CHÍNH BỊ BÃI BỎ (02 TTHC)

STT	Mã TTHC	Tên TTHC	Tên VBQPPL là căn cứ sửa đổi, bổ sung
THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP TỈNH			
1.	2.000890	Cấp phép thành lập văn phòng giám định tư pháp	- Luật Giám định tư pháp số 105/2025/QH15; - Nghị định số 177/2026/NĐ-CP ngày 19/5/2026 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Giám định tư pháp.
2.	2.000823	Đăng ký hoạt động văn phòng giám định tư pháp	